

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH LẠNG SƠN
THANH TRA SỞ

Số: 13/KL-TTra

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 4 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ trong quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (cuộc 1 năm 2025)

Ngày 05/3/2025 Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTra Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ trong quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đề tài: “*Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển bền vững giống khoai lang bản địa và trồng thử nghiệm một số giống khoai mới trên địa bàn huyện Lộc Bình*”, tổ chức chủ trì: Viện Nghiên cứu và Phát triển vùng.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 12/BC-ĐTTRa ngày 11/4/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra về kết quả thanh tra thực hiện Đề tài, ý kiến giải trình của đơn vị chủ trì. Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng (sau đây gọi tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; tiếp thu, thử nghiệm và hoàn thiện công nghệ; chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật. Viện có trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Đề tài “*Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển bền vững giống khoai lang bản địa và trồng thử nghiệm một số giống khoai mới trên địa bàn huyện Lộc Bình*”, được thực hiện theo Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ nâng cao giá trị và phát triển bền vững một số sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Biên bản họp hội đồng đánh giá hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; Quyết định số 74/QĐ-SKHCN ngày 17/6/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt kết quả tuyển chọn tổ chức và cá nhân thực hiện Đề tài; Hợp đồng số 17/HĐ-SKHCN ngày 15/7/2022 được ký giữa Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn và Viện

Nghiên cứu Phát triển Vùng, tổ chức chủ trì thực hiện: Viện Nghiên cứu Phát triển Vùng.

Chủ nhiệm đề tài: Bà Nguyễn Thị Hiền, Viện Nghiên cứu Phát triển Vùng từ ngày 15/7/2022 đến ngày 31/7/2023; Ông Nguyễn Văn Lam - Phó viện trưởng từ ngày 01/8/2023 đến nay.

Nội dung thực hiện: Như bản thuyết minh được phê duyệt.

Thời gian thực hiện: 36 tháng (bắt đầu tháng 7/2022, kết thúc tháng 7/2025).

Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 1.798.618.000 đồng, trong đó: Kinh phí từ ngân sách nhà nước là 1.498.868.000 đồng; kinh phí đối ứng là 299.750.000 đồng; giá trị hợp đồng từ ngân sách nhà nước 1.498.868 đồng. Kinh phí được giao đến thời điểm thanh tra 1.083.316.500 đồng, kinh phí đã thực hiện: 1.083.316.500 đồng.

Tại thời điểm thanh tra, đề tài đang trong thời gian thực hiện.

II. Đánh giá việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật

1. Về triển khai các nội dung của đề tài

Đề tài được quản lý, tổ chức thực hiện theo Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (gọi tắt là Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND). Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ và kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài. Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành quyết định phê duyệt kết quả tuyển chọn và ký hợp đồng thực hiện theo quy định.

Tại thời điểm thanh tra, tổ chức chủ trì, chủ nhiệm đề tài đã triển khai các nội dung công việc theo Hợp đồng số 17/HĐ-SKHCN, đảm bảo tiến độ theo thuyết minh được duyệt, cụ thể: Đã điều tra, đánh giá tình hình sản xuất, tiêu thụ và tiềm năng phát triển cây khoai lang; Phục tráng giống khoai lang Lộc Bình phục vụ cho sản xuất, chế biến; Trồng thử nghiệm một số giống khoai lang mới tại huyện Lộc Bình; Hoàn thiện kỹ thuật thâm canh và chế biến khoai lang; Xây dựng mô hình nhân giống, trồng, chế biến khoai lang; Tập huấn kỹ thuật cho người dân.

Đang tiếp tục thực hiện báo cáo kết quả phục tráng giống khoai lang bản địa Lộc Bình; báo cáo kết quả thử nghiệm một số giống khoai lang mới tại Lộc Bình; xây dựng mô hình thâm canh khoai lang theo hướng sản xuất hàng hóa 3,8ha (hộ gia đình bà Trần Thị Thắm thôn Khòn Chu xã Đồng Bục dự kiến thực hiện cuối tháng 6, đầu tháng 7).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được việc triển khai thực hiện nội dung còn một số hạn chế sau:

- Viện đã thực hiện điều tra thực trạng sản xuất khoai lang tại 4 xã đại diện là: Khuất Xá, Đồng Bục, Tú Đoạn và thị trấn Lộc Bình, tổng số phiếu điều tra là 120 phiếu. Điều tra về bảo quản, chế biến, điều tra tập trung chủ yếu là các đầu mối thu mua nhỏ lẻ trên địa bàn huyện, chợ Lộc Bình, tổng số phiếu điều tra là 60 phiếu, có báo cáo kết quả thực hiện đúng tiến độ.

Tuy nhiên, qua điều tra xã Khuất Xá trùng với mã vùng trồng với sản phẩm khác nên Viện chuyển sang xã Khánh Xuân (xã không trong diện điều tra) thực hiện các nội dung về kĩ thuật thâm canh và chế biến khoai lang; xây dựng mô hình thâm canh khoai lang theo hướng sản xuất hàng hóa. Như vậy dẫn đến mất thời gian và phát sinh thêm thủ tục. Đề nghị Viện rút kinh nghiệm trong công tác thu thập thông tin, xây dựng thuyết minh đề tài trước khi phê duyệt, bổ sung kết quả điều tra để không ảnh hưởng đến kết quả nghiên cứu của đề tài.

- Trồng thử nghiệm một số giống khoai lang mới: Viện trồng thử nghiệm 5 giống khoai mới: giống khoai bản địa, Hoàng Long, KL 20-209, KTB5, KTB6.

Tại thời điểm thanh tra, khoai đã thu hoạch xong trước tháng 12 năm 2024 nên không kiểm tra thực tế. Qua xác minh tại một số hộ gia đình tại xã Đồng Bục, Khánh Xuân, người dân phản ánh lại giống khoai lang KTB5, KTB6 năng suất không cao, khoai nhạt, chưa tìm được đầu ra cho sản phẩm như vậy việc điều tra, đánh giá và xây dựng mô hình thâm canh khoai lang theo hướng sản xuất hàng hóa chưa hiệu quả tại một số giống (KTB5, KTB6). Do đề tài vẫn đang trong thời gian thực hiện đề nghị Viện rút kinh nghiệm lưu ý nội dung kĩ thuật (nội dung nhắc dây) đối với các hộ sản xuất, cụ thể hóa trong quy trình thâm canh để đảm bảo khâu áp dụng kĩ thuật được đồng bộ, hiệu quả; giải thích thuyết phục cho người dân.

- Hoàn thiện kĩ thuật thâm canh và chế biến khoai lang và xây dựng mô hình nhân giống, trồng, chế biến khoai lang

Các thí nghiệm 1,2,3,4 và các mô hình được triển khai trên đất của người dân với thời gian từ 2 -3 năm, tuy nhiên không thực hiện ký hợp đồng hoặc ký cam kết thực hiện giữa Viện và người dân tham gia đề tài để ràng buộc về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm mà chỉ thỏa thuận bằng miệng dẫn đến không rõ ràng, dễ rủi ro cho quá trình nghiên cứu. Đề nghị Viện rút kinh nghiệm và bổ sung.

- Xây dựng mô hình chế biến một số sản phẩm.

Viện có văn bản xin không thực mô hình chế biến khoai lang do cá nhân/tổ chức trên địa bàn do không đủ điều kiện để triển khai mô hình, được Sở Khoa học và Công nghệ đồng ý. Việc không triển khai mô hình không làm ảnh hưởng đến việc nghiên cứu của đề tài, tuy nhiên làm phát sinh thêm thủ tục và gây mất thời

gian, đề nghị Viện rút kinh nghiệm trong việc thu thập thông tin và xây dựng thuyết minh trước khi được phê duyệt.

2. Về tình hình sử dụng kinh phí

Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 1.798.618.000 đồng, trong đó: kinh phí từ ngân sách nhà nước là 1.498.868.000 đồng; kinh phí đối ứng là 299.750.000 đồng; giá trị hợp đồng từ ngân sách nhà nước 1.498.868 đồng; số kinh phí đã được cấp: 1.083.316.500 đồng; kinh phí đã thực hiện đến thời điểm thanh tra: 1.083.316.500 đồng.

Qua thanh tra, đề tài cơ bản tuân thủ theo quy định trong thực hiện dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các nội dung cơ bản đúng mục đích, yêu cầu, định mức theo thuyết minh phê duyệt. Tuy nhiên còn hạn chế sau:

- Một số UNC thanh toán tiền xe năm 2023: Hóa đơn được xuất tên Công ty TNHH Đầu tư phát triển vận tải Khang Thuận (gọi tắt là Công ty Khang Thuận) nhưng Viện đã thanh toán đến cá nhân Ông Vương Đức Thuận. Đề nghị Viện rút kinh nghiệm và thực hiện thanh toán theo quy định.

- Các hợp đồng thuê khoán chuyên môn giữa Viện và một người đại diện nhóm theo ủy quyền, nội dung ủy quyền ghi "*chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng thuê khoán chuyên môn và các thủ tục nghiệm thu, thanh lý hợp đồng sau khi hoàn thành*" Không ghi ủy quyền nhận hộ tiền công. Tuy nhiên Viện đã thanh toán chuyển khoán cho cá nhân được ủy quyền theo nội dung trên. Sau đó các cá nhân đã nhận tiền chi trả công cho các thành viên bằng tiền mặt theo bảng kê, không đảm bảo kiểm soát chi theo quy định tại khoản 2,3 Điều 4, Thông tư số 13/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước¹, Đề nghị Viện nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Các khoản chi tiền mặt:

- + Phiếu chi 11/6 năm 2023 chi tiền công lao động phổ thông (950.000đ),
- + Phiếu chi mua dây khoai lang của dân năm 2023(số tiền 4.455.000đ).
- + Phiếu chi 6/1 năm 2024 mua củ khoai lang năm 2023 (số tiền 2.700.000đ); Phiếu chi 10/11 năm 2024 mua mật ong (số tiền 2.700.000đ).

Việc chi bằng tiền mặt cho đối tượng đã có tài khoản tại ngân hàng không đảm bảo kiểm soát chi. Đề nghị Viện rút kinh nghiệm và bổ sung hoàn thiện chứng từ.

¹"2. Các đơn vị KBNN thực hiện thanh toán các khoản chi của đơn vị giao dịch theo nguyên tắc thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản của đơn vị giao dịch mở tại KBNN tới tài khoản của người cung cấp hàng hóa dịch vụ, người hưởng lương từ NSNN và người thụ hưởng khác tại KBNN hoặc ngân hàng....", "3. Các đơn vị giao dịch có tài khoản tại KBNN khi thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có tài khoản tiền gửi tại KBNN hoặc ngân hàng thì các đơn vị giao dịch thực hiện thanh toán bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt".

- Các khoản thanh toán công tác phí: Một số công lệnh còn thiếu dấu, ghi họ tên chưa đầy đủ. Đề nghị Viện rút kinh nghiệm và hoàn thiện.

III. Kết luận về nội dung thanh tra

1. Kết quả đạt được

Tổ chức chủ trì, chủ nhiệm đề tài và các thành viên thực hiện đề tài cơ bản đã chấp hành nghiêm quy định của pháp luật chuyên ngành, các quy định liên quan và các nội dung đã ký trong Hợp đồng số 17/HĐ-SKHCN đảm bảo tiến độ theo thuyết minh phê duyệt. Tại thời điểm thanh tra đề tài vẫn đang thực hiện, kết quả nghiên cứu của đề tài bước đầu đã đánh giá được tình hình sản xuất, tiêu thụ và tiềm năng phát triển cây khoai lang; phục tráng giống khoai lang Lộc Bình phục vụ cho sản xuất, chế biến; trồng thử nghiệm một số giống khoai lang mới tại huyện Lộc Bình; hoàn thiện kỹ thuật thâm canh và chế biến khoai lang; xây dựng mô hình nhân giống, trồng, khoai lang; tập huấn kỹ thuật cho người dân.

Sử dụng kinh phí của đề tài cơ bản tuân thủ quy định trong thực hiện dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định.

2. Hạn chế

Việc thu thập thông tin và xây dựng thuyết minh trình phê duyệt chưa bám sát thực tế dẫn đến phải thay đổi một số nội dung của thuyết minh đã được phê duyệt, phát sinh thêm thủ tục và gây mất thời gian; Chưa nắm bắt được đầy đủ thông tin trong việc thực hiện điều tra; Việc tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật đối với một số hộ dân trồng thử nghiệm giống khoai lang mới chưa được sát xao (KTB5, KTB6) gây phàn nàn về năng suất và chất lượng sản phẩm; Một số hồ sơ thanh toán và nội dung khác có nội dung chưa đồng nhất với tên đề tài được phê duyệt; một số khoản chi tiền xe đi lại, công tác phí... còn thiếu dấu, ghi họ tên chưa đầy đủ; một số nội dung còn chi tiền mặt cho người thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng; hồ sơ, tài liệu còn phải bổ sung, sắp xếp chưa khoa học, khó tham chiếu (chi tiết các hạn chế đã chỉ ra như trên).

3. Nguyên nhân chính của hạn chế

- Chủ nhiệm đề tài và các thành viên nhóm nghiên cứu còn thiếu sát sao trong thực hiện nhiệm vụ. Chưa bám sát thuyết minh, chưa nghiên cứu, nắm bắt được các quy định về tài chính trong thực hiện đề tài.

- Kế toán Viện chưa sát sao trong việc theo dõi, kiểm tra chứng từ, hướng dẫn Chủ nhiệm đề tài và các thành viên lập chứng từ thanh toán đảm bảo theo quy định.

- Phòng Quản lý khoa học và một số cá nhân có liên quan thuộc Sở KH&CN chưa kiểm soát kỹ các hồ sơ, chứng từ khi kiểm tra tiến độ, thanh toán niêm độ. Chưa kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế trong quá trình quản lý, kiểm tra đề tài.

IV. Biện pháp xử lý đã được áp dụng và kiến nghị

1. Biện pháp xử lý đã được áp dụng: Không

2. Kiến nghị giải pháp, biện pháp xử lý

* *Đối với Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng*

Đề nghị Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm đề tài phát huy những kết quả đã đạt được, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm trong triển khai thực hiện đề tài đã chỉ ra qua thanh tra. Tiếp tục triển khai các nội dung còn lại của đề tài, bám sát các nội dung yêu cầu tại thuyết minh để thực hiện. Tiếp tục hoàn thiện các báo cáo, quy trình đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, rà soát, hoàn thiện các hồ sơ, chứng từ đảm bảo đầy đủ và hợp lệ theo quy định trước khi nghiệm thu, thanh quyết toán. Kịp thời xin ý kiến đối với các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

* *Đối với cơ quan quản lý*

Đề nghị phòng Quản lý Khoa học và các cá nhân có liên quan thuộc Sở Khoa học và Công nghệ rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu quản lý, kiểm tra nhiệm vụ KH&CN đối với các hạn chế đã chỉ ra qua thanh tra. Tại thời điểm thanh tra đề tài chưa nghiệm thu do vậy đề nghị tiếp tục rà soát, yêu cầu Viện kịp thời bổ sung, hoàn thiện hồ sơ chứng từ, đảm bảo đầy đủ pháp lý trước khi nghiệm thu, thanh quyết toán. Xem xét kịp thời phát hiện những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện để giải quyết hoặc báo cáo theo thẩm quyền nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhiệm vụ nghiên cứu.

V. Hạn chế, bất cập của cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục: Không

VI. Thanh tra Sở: Theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

VII. Yêu cầu: Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, báo cáo tình hình thực hiện và cung cấp tài liệu kiểm chứng về Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ - địa chỉ: số 01, đường Mai Thế Chuẩn, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trước ngày 02/5/2025./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Viện Nghiên cứu và phát triển Vùng;
- Thành viên Đoàn thanh tra, Kế toán sở;
- TTra Sở, VP Sở; P QLKH; P KH&QLCN;
- Phòng QLCN&ĐMST Sở (đăng trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTTra.

CHÁNH THANH TRA



Hoàng Minh Lũy